



TẠP CHÍ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Số 2

Tháng 04/2013

❖ 1. CÁC MODE PHONON QUANG TRONG CHẤM LƯỢNG TỬ

Nguyễn Thị Kiều Thu

Một cách tiếp cận tương đối đơn giản để nghiên cứu các dao động mạng trong cấu trúc bán dẫn là xét môi trường liên tục. Có thể áp dụng cách tiếp cận này nếu ta giới hạn chỉ xét các dao động có bước sóng dài so với hằng số mạng tinh thể. Trong bài báo này, chúng tôi dùng mô hình thủy động học để xây dựng các mode phonon quang trong chấm lượng tử.

❖ 2. THU TÍN HIỆU CỦA AXION TRONG TRƯỜNG NGOÀI

Trần Đình Thám

Trong vật lý hạt cơ bản tiết diện tán xạ tỷ lệ với số sự kiện, tiết diện càng lớn thì số sự kiện xảy ra càng nhiều. Số sự kiện lại tỷ lệ với xác suất tìm thấy hạt. Như vậy, tiết diện tán xạ càng lớn thì khả năng tìm thấy hạt càng cao. Trong bài viết này, ta tính tiết diện tán xạ của sự chuyển photon thành axion trong trường ngoài, cụ thể là trong từ trường tĩnh. Kết quả cho thấy, tiết diện tán xạ của sự chuyển photon thành axion trong từ trường đủ lớn để thu tín hiệu của axion trong phòng thí nghiệm hiện nay.

❖ 3. CÁC TẬP ĐA CỰC VÀ ĐỊNH LÝ CROSS

Trần Đức Thịnh, Liên Vương Lâm

Vào những năm đầu của thế kỷ XX, F. Hartogs đã chứng minh được rằng hàm chỉnh hình tách biệt trên một miền của \mathbb{C}^n là chỉnh hình. Điều này không đúng với hàm giải tích thực. Trong thời gian gần đây, các tác giả M. Jarnicki và P. Pflug đã nghiên cứu về hàm chỉnh hình tách biệt trên các tập cross. Bằng cách sử dụng các đặc trưng của tập đa cực, P. H. Bang đã nghiên cứu về định lý Cross và cho được các kết quả về sự tồn tại của các tập dạng cross để một hàm chỉnh hình tách biệt là chỉnh hình địa phương.

Trong bài viết này, chúng tôi trình bày hai vấn đề:

1. Tập đa cực, các đặc trưng của tập đa cực, một số lớp của tập đa cực.

2. Định lý Cross: sơ lược về lịch sử của định lý Cross và một số kết quả trong thời gian gần đây. Đồng thời, chúng tôi nêu ra một số hướng nghiên cứu tiếp theo về định lý Cross trên các không gian lồi địa phương.

❖ 4. NGHIÊN CỨU ẢNH HƯỞNG CỦA CÁC LOẠI THỨC ĂN LÊN SINH TRƯỞNG VÀ TỶ LỆ SỐNG CỦA CÁ TẦM XI-BÊ-RI (*Acipenser baerii* Brandt, 1869) GIAI ĐOẠN CÁ BỘT LÊN CÁ HƯƠNG

Trần Văn Dũng, Nguyễn Việt Thùy

Trong nghiên cứu này, 3 công thức thức ăn CT1 (*Artemia* và thức ăn chế biến), CT2 (*Lansy* và *Skerting*) và CT3 (*Artemia*, *Lansy* và trùn chỉ) được thử nghiệm để tìm ra loại thức ăn thích hợp cho ương giống cá tầm Xi-bê-ri giai đoạn cá bột lên cá hương. Kết quả nghiên cứu cho thấy, cá được cho ăn công thức thức ăn CT3 cho tốc độ sinh trưởng tuyệt đối và khối lượng cuối cao nhất (0,27 g/con/ngày; 4,62 g/con), tiếp theo là công thức CT1 (0,22 g/con/ngày; 4,01 g/con) và thấp nhất là công thức CT2 (0,18 g/con/ngày; 3,52 g/con) ($p < 0,05$). Tương tự, cá được cho ăn công thức thức ăn CT3 và CT1 cho tốc độ sinh trưởng tương đối và tỷ lệ sống cao hơn so với công thức CT2 (69,15%; 71,02% và 62,23%; 69,01% so với 54,25%; 37,67%) ($p < 0,05$). Công thức thức ăn CT3 được xác định là thích hợp cho ương cá tầm Xi-bê-ri giai đoạn cá bột lên cá hương.

Từ khóa: *Acipenser baerii*, cá bột, cá hương, cá tầm Xi-bê-ri, tốc độ sinh trưởng, tỷ lệ sống.

❖ 5. ẢNH HƯỞNG CỦA ĐỘ MẶN LÊN TỐC ĐỘ SINH TRƯỞNG VÀ TỶ LỆ SỐNG CỦA CÁ KHOANG CỔ CAM AMPHIPRION PERCULA (LACEPEDE, 1801) GIAI ĐOẠN 15 ĐẾN 45 NGÀY TUỔI

Trần Thị Lê Trang, Bành Thị Quyên Quyên

Độ mặn là một trong những yếu tố ảnh hưởng lớn đến tốc độ sinh trưởng, tỷ lệ sống và hiệu quả ương nuôi của nhiều loài cá nói chung và cá khoang cổ cam nói riêng. Trong nghiên cứu này, 8 mức độ mặn được thử nghiệm nhằm tìm ra độ mặn thích hợp cho ương cá khoang cổ cam giai đoạn 15 đến 45 ngày tuổi (5, 10, 15, 20, 25, 30, 35 và 40‰). Kết quả nghiên cứu cho thấy, cá được ương ở độ mặn 35 và 30‰ đạt tốc độ sinh trưởng đặc trưng cao nhất (2,0 và 1,98%/ngày), tiếp theo là ương ở độ mặn 25, 40, 20 và 15‰ (1,54; 1,41; 1,07; 0,91%/ngày), thấp nhất là ở độ mặn 10‰ (0,31%/ngày); ($p < 0,05$). Tương tự, cá được ương ở độ mặn 35 và 30‰ đạt chiều dài cuối cao nhất (15,07 và 14,96 mm), tiếp theo là ương ở các độ mặn 25, 40, 20 và 15‰ (13,14; 12,85; 11,41 và 10,88 mm) và thấp nhất là ở độ mặn 10‰ (9,07 mm); ($p < 0,05$). Tỷ lệ sống của cá đạt được cao nhất ở độ mặn 35, 30 và 40‰ (100; 100 và 93,7%), tiếp theo là cá được nuôi ở độ mặn 25, 20 và 15‰ (84,1; 77,4 và 68,5%) và thấp nhất là ở độ mặn 10‰ (45,77%); ở độ mặn 5‰, cá chết hoàn toàn sau 2 – 3 ngày thí nghiệm. Từ nghiên cứu này có thể nhận thấy, độ mặn

thích hợp cho ương cá khoang cổ cam giai đoạn 15 đến 45 ngày tuổi dao động trong khoảng 30 đến 35% nhằm đảm bảo tốc độ sinh trưởng, tỷ lệ sống và hiệu quả kinh tế.

Từ khóa: độ mặn, tốc độ sinh trưởng, tỷ lệ sống, cá khoang cổ cam, Amphiprion percula.

❖ 6. ẢNH HƯỞNG CỦA HỢP CHẤT PHOSPHATE ĐẾN MỘT SỐ ĐẶC TÍNH CỦA THỊT CÁ MỎI XAY

Phạm Thị Hiền, Đỗ Trọng Sơn, Huỳnh Nguyễn Duy Bảo

Các polyphosphate được biết đến như một loại phụ gia thực phẩm có tác dụng làm tăng khả năng giữ nước, độ pH, độ bền đông kết và độ uốn lát của cơ thịt cá xay. Trong nghiên cứu này đã xác định ảnh hưởng của nồng độ polyphosphate thương phẩm bao gồm PP, K7, Mix – PP đến một số đặc tính chất lượng của thịt cá moi xay. Kết quả thử nghiệm cho thấy chất lượng của thịt cá moi xay được cải thiện đáng kể khi bổ sung PP, K7, Mix – PP. Thịt cá moi xay bổ sung 0,3% PP, K7, Mix – PP có độ bền đông kết lần lượt là 535,82 (g.cm); 505,43 (g.cm); 509,97 (g.cm) và đạt độ uốn lát từ mức A đến AA. Trong khi đó, độ bền đông kết của mẫu đối chứng chỉ đạt 298,95 (g.cm) và độ uốn lát chỉ ở mức B. Những kết quả này là dữ liệu tham khảo cho việc sử dụng polyphosphate làm phụ gia cải thiện chất lượng thịt cá xay.

Từ khóa: Cá moi, polyphosphate, khả năng giữ nước, độ bền đông kết, độ uốn lát.

❖ 7. CHƯƠNG TRÌNH ỨNG DỤNG HỆ MÃ KHÓA CÔNG KHAI RSA ĐỂ BẢO MẬT TRONG TRAO ĐỔI THÔNG TIN VÀ LƯU TRỮ

Trần Tấn Từ

Trong quá trình giao dịch điện tử, chúng ta không thể tránh khỏi những rủi ro như: vấn nạn sao chép, ăn cắp bản quyền, nội dung thông tin bị thay đổi, bị xuyên tạc. Vì vậy, sự đảm bảo an toàn và bí mật cho các nội dung thông tin trong các giao dịch điện tử là vô cùng cần thiết. Từ việc tìm hiểu, nghiên cứu lý thuyết mật mã, chúng tôi lựa chọn hệ mật mã thích hợp và cài đặt các thuật toán của nó thành chương trình ứng dụng để bảo mật nội dung thông tin trong trao đổi và lưu trữ.

❖ 8. NGHIÊN CỨU CÁC GIAO THỨC ĐỊNH TUYẾN PHÂN CỤM TRÊN MẠNG MANET

Nguyễn Trí Nhân

Vấn đề điều khiển các gói tin di động theo cụm đóng một vai trò quan trọng trong việc nâng cao tỉ lệ truyền tin thành công trên mạng không dây. Bài báo này chúng tôi nghiên cứu các giao thức định tuyến phân cụm di động trên mạng MANET. Dựa trên các giao thức định tuyến QMRPCAH [3], và ODMRP[1], AMRIS [5] chúng tôi so sánh sự khác biệt của các dịch vụ truyền tải trên môi trường di động tốc độ thay đổi và số nguồn phát thay đổi để nâng cao khả năng tránh tắc nghẽn trên mạng không dây.

❖ 9. NGHIÊN CỨU ỨNG DỤNG PHẦN MỀM EASYROB LẬP TRÌNH ĐIỀU KHIỂN ROBOT PDU01

Phạm Trường Tùng

Phần mềm EasyRob là một phần mềm dùng để lập trình mô phỏng robot công nghiệp trên máy tính. Phần mềm không có chức năng xuất tín hiệu điều khiển ra thiết bị ngoại vi. Trong phạm vi đề tài, tác giả đã nghiên cứu, đề xuất phương án xây dựng một chương trình bằng Visual Basic. Với chương trình này, tác giả đã tiến hành thành công việc lập trình và điều khiển robot PDU01 từ phần mềm EasyRob.

❖ 10. CÁC ĐẶC TÍNH CƠ CỦA VẢI DỆT SỬ DỤNG SỢI BAZAL GIA CƯỜNG

Dương Tử Tiên

Trong nghiên cứu này, chúng tôi đã chế tạo các mẫu vật liệu là vải dệt sợi bazal thuần và composit khi dùng vải bazal thuần gia cường bằng nền nhựa nhiệt dẻo urethane, từ đó xác định các đặc tính cơ để thấy rõ hiệu quả của sự gia cường. Các loại vải với mật độ dệt khác nhau được tạo ra khi giữ khoảng cách sợi dọc cố định còn khoảng cách sợi ngang thì thay đổi. Thử các tính chất cơ của tất cả các mẫu vật liệu theo tiêu chuẩn. Kết quả cho thấy: độ bền kéo, độ bền xé rách, độ bền đục thủng và tính chống đâm của vải có và không có gia cường nhựa urethan gia tăng theo độ tăng của mật độ sợi ngang (mật độ dệt). Các đặc tính của vải có gia cường nhựa urethan tăng cao hơn loại thuần không có gia cường nhựa.

Từ khóa: *Vải bazal, sợi bazal, chống đâm, độ bền kéo, độ bền xé rách, độ bền đục thủng, tính chống đâm.*

❖ 11. THIẾT KẾ MẪU DÀN Ý PHÂN TÍCH TRUYỆN NGẮN

Trần Thị Mai Đào

Trong học phần Văn học Anh – Mỹ, sinh viên thường được yêu cầu phân tích một tác phẩm văn học, đặc biệt là phân tích một truyện ngắn dựa trên nguyên bản tiếng Anh. Để giúp sinh viên thực hiện dễ dàng hơn nhiệm vụ này chúng tôi đề xuất một mẫu dàn ý dựa trên những yếu tố chính của một truyện ngắn. Các câu hỏi để tìm thông tin liên quan đến những yếu tố chính của một truyện ngắn cũng được trình bày kèm theo mẫu dàn ý. Ngoài ra, trong bài này chúng tôi cũng phân tích, lựa chọn và giới thiệu một khung lý thuyết về truyện ngắn nhằm giúp sinh viên có cách tiếp cận đầy đủ hơn trong quá trình học tập và nghiên cứu học phần này.

❖ 12. NHỮNG GIẢI PHÁP HẠN CHẾ LỖI THƯỜNG GẶP KHI BIÊN DỊCH CỦA SINH VIÊN CHUYÊN ANH TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHẠM VĂN ĐỒNG

Cao Thị Thanh Hải

Biên dịch là một học phần bắt buộc trong chương trình đào tạo Cao đẳng Sư phạm tiếng Anh và Đại học Ngôn ngữ Anh tại Trường Đại học Phạm Văn Đồng. Tuy nhiên trong quá trình học tập bộ môn này, sinh viên chuyên Anh đã gặp rất nhiều khó khăn và đã mắc khá nhiều lỗi, cả chủ quan và khách quan. Vì vậy, việc khảo sát các nhóm lỗi mà sinh viên thường gặp khi biên dịch và đưa ra các giải pháp khắc phục có ý nghĩa hết sức thiết thực trong giai đoạn hiện nay.

❖ 13. BÀI KIỂM TRA TRÊN LỚP VÀ SỬA LỖI

Trần Hữu Ca

Kiểm tra và sửa lỗi cho học sinh, sinh viên là hai hoạt động quan trọng trong quá trình dạy học. Là giảng viên, giáo viên giảng dạy ngoại ngữ chúng ta phải hiểu rõ tại sao chúng ta phải thực hiện việc kiểm tra, đặc biệt là các bài kiểm tra trên lớp, kiểm tra vào thời điểm nào thì phù hợp và đặc biệt là kiểm tra những nội dung gì. Biết lựa chọn hình thức kiểm tra phù hợp và sửa lỗi một cách hiệu quả để đánh giá được mức độ hoàn thành các mục tiêu của việc dạy, học là yêu cầu bắt buộc đối với mỗi cán bộ giảng dạy của Khoa Ngoại ngữ, Trường Đại học Phạm Văn Đồng.

❖ 14. KHẢO SÁT THỰC TRẠNG PHÁT ÂM CỦA SINH VIÊN CHUYÊN ANH, TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHẠM VĂN ĐỒNG, QUẢNG NGÃI VÀ ĐỊNH HƯỚNG GIẢI PHÁP NÂNG CAO KỸ NĂNG GIAO TIẾP

Lê Thị An Mỹ

Việc phát âm của sinh viên chuyên Anh, Trường Đại học Phạm Văn Đồng, tỉnh Quảng Ngãi xét trên phương diện phát âm nhanh, tự nhiên còn nhiều vấn đề đáng lưu tâm. Bài viết đã đi tìm nguyên nhân và định hướng các giải pháp, nhằm giúp người học cải thiện cách phát âm và từng bước nâng cao kỹ năng giao tiếp của mình.

Ngoài ra bài viết còn giới thiệu một số bài tập luyện phát âm nhằm giúp sinh viên tự luyện tập mang tính thuần thực và chuyên sâu hướng đến kỹ năng giao tiếp nhanh, tự nhiên và người viết cũng mong muốn tạo sự quan tâm của quý thầy cô giáo trong lĩnh vực luyện phát âm cho sinh viên nhằm tạo sự đồng bộ và liên tục trong quá trình phát triển kỹ năng giao tiếp.

❖ 15. MỘT VÀI ĐỀ XUẤT GIÚP SINH VIÊN NÂNG CAO KỸ NĂNG VIẾT TIẾNG ANH

Trần Thị Quý

Trong bốn kỹ năng cơ bản của học tiếng Anh là Nghe, Nói, Đọc, Viết thì Viết là một kỹ năng khó; nó đòi hỏi có sự đầu tư công sức cao của cả người dạy và người học. Bài báo này trình bày nghiên cứu về những khó khăn mà một sinh viên chuyên ngành tiếng Anh có thể gặp phải trong quá trình xây dựng một văn bản phong phú về mặt ý tưởng, chặt chẽ về mặt cấu trúc và chuẩn xác về mặt ngôn ngữ nhằm tìm ra một số giải pháp sư phạm khả dĩ giúp sinh viên nâng cao kỹ năng soạn thảo văn bản tiếng Anh.

❖ 16. NGHIÊN CỨU CÁC TỔ CHỨC ĐÁNH GIÁ HỆ SỐ TÍN NHIỆM TRÊN THẾ GIỚI VÀ Ở VIỆT NAM

Nguyễn Thị Phương Hào

Kinh doanh thông tin tín nhiệm đã xuất hiện trên thế giới hơn 100 năm. Tuy nhiên, loại hình kinh doanh dịch vụ này còn khá mới mẻ tại Việt Nam. Trong khi đó, hệ thống các công ty định mức tín nhiệm được coi là một bộ phận cấu thành của hạ tầng cho thị trường vốn ở bất cứ quốc gia nào. Sự tồn tại và phát triển các công ty định mức tín nhiệm là điều kiện cần cho sự phát triển của thị trường chứng khoán. Mặc dù vậy, Việt Nam lại đang thiếu các công ty định mức tín nhiệm chuyên nghiệp. Từ thực tế đó, bài báo giới thiệu cách thức hoạt động một số tổ chức định mức tín nhiệm nổi tiếng trên thế giới, tầm quan trọng của việc hình thành các tổ chức định mức tín nhiệm chuyên nghiệp ở Việt Nam trong bối cảnh hiện nay và đưa ra một số giải pháp xúc tiến hình thành các tổ chức định mức tín nhiệm chuyên nghiệp ở nước ta.

❖ 17. SỬ DỤNG CÔNG CỤ ĐÁNH GIÁ ĐỒNG ĐẲNG CÔNG VIỆC NHÓM VÀO TỔ CHỨC CHO SINH VIÊN VIẾT CHUYÊN ĐỀ ĐỂ ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP MÔN GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG - AN NINH

Nguyễn Xuân Thương

Trong kiểm tra, đánh giá thì hình thức tổ chức cho sinh viên viết chuyên đề theo nhóm có nhiều ưu điểm. Bài viết nêu lên thực trạng của việc kiểm tra, đánh giá kết quả học tập môn Giáo dục Quốc phòng - An ninh hiện nay, cách lựa chọn chuyên đề để viết, cách chia nhóm để thực hiện và đặc biệt tập trung phân tích cách sử dụng hai công cụ đánh giá đồng đẳng công việc nhóm của tổ chức VVOB Việt Nam (Tổ chức hợp tác phát triển và hỗ trợ kỹ thuật vùng Fla-măng, Vương quốc Bỉ) vào việc tổ chức cho sinh viên viết chuyên đề để đánh giá kết quả học tập, nhằm nâng cao tinh thần tự giác, tư duy tích cực, kích thích sự hứng thú học tập và rèn luyện kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin trong học tập, ngoài ra còn tạo điều kiện thuận lợi cho giảng viên khi thực hiện chương trình, thuận lợi cho Bộ môn và Phòng Đào tạo trong việc quản lý chuyên môn.

❖ 18. CÁC BIỆN PHÁP TỔ CHỨC DẠY HỌC LỚP ĐỒNG NGƯỜI HIỆU QUẢ Ở ĐẠI HỌC

Lê Quang Hoat

Dạy lớp học đồng người là một trong những nét đặc trưng của giáo dục đại học nhiều nước trên thế giới. Các giảng viên khi đảm nhận dạy lớp học đồng luôn cảm nhận nhiều áp lực khác nhau so với lớp học ít người. Làm thế nào để giải quyết tương quan giữa tổ chức lớp học đồng và chất lượng dạy học là mối quan tâm của nhiều giảng viên. Chất lượng, hiệu quả dạy học phụ thuộc vào nhiều yếu tố nhưng quan trọng nhất vẫn là hệ thống các biện pháp tổ chức dạy học mà mỗi giảng viên thực hiện trong từng bài lên lớp.

❖ 19. XU HƯỚNG ĐÀO TẠO GIÁO VIÊN CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHẠM VĂN ĐỒNG

Phạm Nghi

Trên cơ sở lý luận và thực tiễn Việt Nam, bài báo dự báo xu hướng đào tạo giáo viên của Trường Đại học Phạm Văn Đồng đến năm 2020. Về quy mô sẽ duy trì như hiện nay. Về ngành và trình độ đào tạo sẽ thay đổi theo hướng tăng số lượng ở trình độ đại học và các ngành Tiếng Anh, Tin học; các ngành khác sẽ giảm. Tiếp tục thực hiện phương thức đào tạo song song dạy một môn theo hình thức chính quy. Chương trình đào tạo được phát triển theo hướng tăng các năng lực nghề nghiệp. Đẩy mạnh đổi mới

phương pháp dạy học theo hướng lấy người học làm trung tâm và tăng cường đánh giá quá trình bằng nhiều hình thức.

❖ 20. XU HƯỚNG CHỌN NGHỀ CỦA HỌC SINH LỚP 12 TỈNH QUẢNG NGÃI VÀ CÁC BIỆN PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG CÔNG TÁC HƯỚNG NGHIỆP CHO HỌC SINH HIỆN NAY

Nguyễn Đăng Động

*Chọn nghề là việc làm rất quan trọng đối với mỗi con người nói chung, học sinh (HS) lớp 12 nói riêng. Tuy nhiên, thực tế hiện nay HS lớp 12 tỉnh ta chọn nghề ra sao? Nguyên nhân nào đã ảnh hưởng đến việc chọn nghề của các em và các nhà giáo dục cần phải làm gì để giúp các em chọn nghề một cách đúng đắn? Bài viết này trình bày một số kết quả nghiên cứu của đề tài: “**Tìm hiểu xu hướng chọn nghề của HS lớp 12 ở một số trường THPT trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi hiện nay**”, bao gồm: Khảo sát thực trạng xu hướng chọn nghề của HS lớp 12 ở một số trường THPT: Lê Trung Đình, Mộ Đức II, Tư Nghĩa II; Các nguyên nhân ảnh hưởng đến xu hướng chọn nghề của HS và bước đầu đề xuất các biện pháp góp phần nâng cao chất lượng công tác hướng nghiệp cho HS lớp 12 hiện nay.*

❖ 20. BIỆN PHÁP QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG TỰ ĐÁNH GIÁ TRONG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHẠM VĂN ĐỒNG

Trần Đức Chí

Nghiên cứu thực trạng và đề ra các biện pháp quản lý hoạt động tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục tại Trường Đại học Phạm Văn Đồng là việc làm cần thiết, góp phần nâng cao hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục của trường, đồng thời giúp Nhà trường đánh giá đúng thực chất các mặt hoạt động và đảm bảo với cộng đồng và các tổ chức hữu quan rằng Nhà trường đã có những mục tiêu đào tạo được xác định rõ ràng và phù hợp, có đủ những điều kiện cần thiết để đạt được mục tiêu đó và có khả năng phát triển các mục tiêu trên bền vững.

❖ 21. MỘT SỐ GÓP Ý ĐỂ HOÀN THIỆN ĐỊA VỊ PHÁP LÝ KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC Ở VIỆT NAM

Bùi Thị Hồng Linh

Kiểm toán Nhà nước (KTNN) tại Việt Nam bắt đầu hoạt động từ năm 1994, cho đến nay khung pháp lý cao nhất của hoạt động KTNN là Luật KTNN được Quốc hội thông qua ngày 14/6/2005 và có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2006. Tuy nhiên, khi nghiên cứu cơ sở pháp lý của hoạt động này thì thấy còn những hạn chế, chưa đáp ứng

yêu cầu của quá trình hội nhập quốc tế. Nội dung bài báo trình bày một số khiếm khuyết trong hoạt động KTNN và góp phần sửa đổi để hoàn thiện địa vị pháp lý KTNN ở Việt Nam nhân dịp cả nước đang tích cực tham gia góp ý vào Bản dự thảo sửa đổi Hiến pháp năm 1992.